

Số: **31** /2022/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày **24** tháng **8** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định phân công, phân cấp về quản lý chất lượng công trình
xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính
phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định
số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết
một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây
dựng;*

*Căn cứ Thông tư 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Xây
dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản
lý hoạt động đầu tư xây dựng; Thông tư 10/2021/TT-BXD ngày 25 tháng 8 năm
2021 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định
số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP
ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định phân công, phân cấp
về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **05** tháng **9** năm 2022
và thay thế các Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2016 của
Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành quy định phân cấp trách nhiệm quản lý nhà
nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định
số 14/2019/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về
sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 5 Quy định phân cấp trách nhiệm quản lý Nhà nước
về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy; TT. HĐND;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Như điều 3;
- Lưu VT, TH. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô



QUY ĐỊNH

Phân công, phân cấp về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên

(Ban hành kèm theo Quyết định số **31** /2022/QĐ-UBND ngày **24/8** /2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định việc phân công, phân cấp về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
2. Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc lĩnh vực bí mật nhà nước, lĩnh vực quốc phòng, an ninh áp dụng theo quy định riêng.
3. Các nội dung khác liên quan đến quản lý chất lượng công trình không nêu tại quy định này thì thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài khác có liên quan đến công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh) gồm: Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương.
2. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện), gồm: Phòng Quản lý đô thị (đối với Thành phố Điện Biên Phủ và Thị xã Mường Lay), Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với các huyện).
3. Quản lý chất lượng công trình xây dựng là hoạt động quản lý của các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng theo quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 06/2021/NĐ-CP) và pháp luật khác có liên quan trong quá trình chuẩn bị, thực hiện đầu tư xây dựng công trình và khai thác, sử dụng công trình nhằm đảm bảo chất lượng và an toàn công trình.

4. Quản lý chất lượng công trình xây dựng theo chuyên ngành quản lý, bao gồm:

a) Quản lý chất lượng công trình xây dựng theo chuyên ngành "Xây dựng" là hoạt động quản lý đối với các công trình, dự án thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng; dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng; dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ trong đô thị; dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp khác (*trừ đường quốc lộ qua đô thị*).

b) Quản lý chất lượng công trình xây dựng theo chuyên ngành "Giao thông vận tải" là hoạt động quản lý đối với các công trình, dự án thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (*trừ dự án đầu tư xây dựng công trình đường giao đã quy định tại điểm a khoản 4 Điều này*).

c) Quản lý chất lượng công trình xây dựng theo chuyên ngành "Nông nghiệp và Phát triển nông thôn" là hoạt động quản lý đối với các công trình, dự án thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn.

d) Quản lý chất lượng công trình xây dựng theo chuyên ngành "Công Thương" là hoạt động quản lý đối với các công trình, dự án thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp (*trừ các dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp đã quy định tại điểm a khoản 4 Điều này*).

Điều 4. Phân loại, phân cấp công trình xây dựng

1. Phân loại công trình xây dựng theo công năng sử dụng được xác định theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

2. Phân cấp công trình xây dựng được xác định theo quy định cụ thể của Bộ Xây dựng.

Chương II **PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM** **VỀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH**

Điều 5. Nội dung phân công, phân cấp trách nhiệm về quản lý chất lượng công trình trên địa bàn tỉnh

1. Nội dung phân công trách nhiệm về quản lý chất lượng công trình trên địa bàn tỉnh trong quy định này bao gồm:

a) Tổ chức giám định chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, vật liệu xây dựng, cấu kiện xây dựng, sản phẩm xây dựng, bộ phận công trình, công trình xây dựng và các nội dung giám định khác theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

b) Tổ chức thực hiện đánh giá an toàn công trình theo các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 38 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP; tiếp nhận và cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình theo các nội dung quy định tại khoản 3, điểm a khoản 4 Điều 39 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

c) Tổ chức xử lý khi phát hiện hoặc nhận được thông tin hạng mục công trình, công trình có dấu hiệu nguy hiểm, không đảm bảo an toàn cho việc khai thác, sử dụng theo các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 40 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP; xử lý đối với công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế theo các nội dung quy định tại khoản 3, khoản 6 Điều 41 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

d) Tổ chức giám định nguyên nhân sự cố công trình xây dựng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP; điều tra, giải quyết sự cố về máy, thiết bị phục vụ công tác thi công xây dựng theo quy định tại khoản 5 Điều 49, khoản 3 Điều 50 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với các sự cố thuộc thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 50 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

2. Nội dung phân cấp về quản lý chất lượng công trình trên địa bàn tỉnh

a) Phân cấp thực hiện Kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công và khi hoàn thành thi công xây dựng đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

b) Phân cấp giải quyết đối với sự cố công trình xây dựng theo các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 45 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

Điều 6. Phân công trách nhiệm về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh

1. Sở Xây dựng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý chất lượng công trình theo chuyên ngành quản lý quy định tại điểm a khoản 4 Điều 3 Quy định này (trừ các dự án, công trình đã phân công cho Ủy ban nhân dân cấp huyện tại khoản 5 Điều này).

2. Sở Giao thông vận tải giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý chất lượng công trình theo chuyên ngành quản lý quy định tại điểm b khoản 4 Điều 3 Quy định này (trừ các dự án, công trình đã phân công cho Ủy ban nhân dân cấp huyện tại khoản 5 Điều này).

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý chất lượng công trình theo chuyên ngành quản lý quy định tại điểm c khoản 4 Điều 3 Quy định này (trừ các dự án, công trình đã phân công cho Ủy ban nhân dân cấp huyện tại khoản 5 Điều này).

4. Sở Công Thương giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý chất lượng công trình theo chuyên ngành quy định tại điểm d khoản 4 Điều 3 Quy định này (trừ các dự án, công trình đã phân công cho Ủy ban nhân dân cấp huyện tại khoản 5 Điều này).

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý chất lượng công trình xây dựng trong phạm vi địa bàn quản lý theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy định này đối với các công trình sau: Các công trình thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; các công trình sử dụng nguồn vốn đầu tư công được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt quyết định đầu tư; công trình sử dụng vốn khác (bao gồm cả dự án thuộc và không thuộc danh mục công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng theo quy định).

Điều 7. Phân cấp thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh

1. Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trong phạm vi địa bàn quản lý đối với các công trình:

a) Công trình từ cấp III trở xuống thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

b) Công trình cấp IV sử dụng vốn đầu tư công, có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh theo chuyên ngành: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương quy định tại điểm a, điểm c, điểm d khoản 4 Điều 3 Quy định này.

c) Công trình từ cấp III trở xuống sử dụng vốn khác thuộc danh mục công trình có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

2. Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng theo chuyên ngành quản lý quy định tại khoản 4 Điều 3 Quy định này đối với công trình từ cấp II trở xuống trên địa bàn tỉnh (trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Bộ Xây dựng, các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành; các công trình đã phân cấp cho Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện tại khoản 1 Điều này) và các công trình khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Trong trường hợp dự án đầu tư xây dựng công trình gồm nhiều công trình, hạng mục công trình có loại và cấp khác nhau thuộc đối tượng quy định tại điểm b, điểm c Khoản 1 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP thì cơ quan chủ trì tổ chức thực hiện kiểm tra là cơ quan có trách nhiệm thực hiện kiểm tra đối với công trình, hạng mục công trình chính có cấp cao nhất của dự án đầu tư xây dựng công trình. Cơ quan chủ trì kiểm tra được mời các cơ quan chuyên môn về xây dựng theo chuyên ngành, các tổ chức, cá nhân có năng lực phù hợp phối hợp thực hiện việc kiểm tra công tác nghiệm thu khi cần thiết.

Điều 8. Phân cấp giải quyết sự cố công trình

1. Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì giải quyết sự cố công trình xây dựng theo cấp sự cố công trình quy định tại Điều 43 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP theo chuyên ngành quản lý quy định tại khoản 4 Điều 3 Quy định này (trừ sự cố phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 2 Điều này).

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì giải quyết sự cố cấp III theo quy định tại khoản 3 Điều 43 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với công trình trong phạm vi địa bàn quản lý.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Xử lý chuyển tiếp

Công trình xây dựng đã hoàn thành và gửi báo cáo đến cơ quan chức năng để kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định, nhưng chưa có thông báo kết quả kiểm tra trước ngày quy định này có hiệu lực thi hành, thì thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu được thực hiện theo Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2016 và Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng:

a) Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh;

b) Hướng dẫn các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng theo Quy định này và Nghị định số 06/2021/NĐ-CP;

c) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về những nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này đối với công trình theo chuyên ngành được giao quản lý;

d) Kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng và chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn.

đ) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp và báo cáo Bộ Xây dựng về tình hình chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn định kỳ hàng năm và đột xuất.

2. Các Cơ quan chuyên môn về xây dựng còn lại:

a) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về những nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này đối với các công trình theo chuyên ngành được giao quản lý;

b) Hướng dẫn các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng theo Quy định này và Nghị định số 06/2021/NĐ-CP theo chuyên ngành được giao quản lý.

c) Kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng và chất lượng công trình xây dựng theo chuyên ngành được giao quản lý.

d) Tổng hợp, báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình chất lượng công trình xây dựng theo chuyên ngành quản lý, gửi Sở Xây dựng trước ngày 10 tháng 12 hằng năm để tổng hợp.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về những nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này trên địa bàn theo phân cấp; chỉ đạo, kiểm tra Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện trong việc kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng theo phân cấp tại Quy định này;

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

c) Kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng và chất lượng các công trình xây dựng được giao quản lý trên địa bàn.

d) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh để thực hiện các nội dung quy định tại Quy định này;

đ) Tổng hợp, báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình chất lượng công trình xây dựng theo địa bàn, thẩm quyền quản lý, gửi Sở Xây dựng trước ngày 10 tháng 12 hằng năm để tổng hợp.

4. Trường hợp các nội dung viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi các văn bản quy phạm pháp luật mới thì thực hiện theo các nội dung văn bản quy phạm pháp luật mới đó.

5. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.
